

BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 3/2019



TRONG THÁNG NÀY

Tên văn bản	Nội dung	Trang
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP		
Công văn số 2679/BTC-QLG	Hướng dẫn căn cứ xác định giá trị doanh nghiệp	2
Nghị định số 20/2019/NĐ-CP	Sửa đổi quy định khung về lệ phí trước bạ	2
Quyết định số 01/2019/QĐ-KTNN	Hướng dẫn xác định mức trọng yếu khi kiểm toán BCTC của doanh nghiệp	3
Thông tư số 02/2019/TT-NHNN	Sửa đổi quy định về tài mở khoản thanh toán	3
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG		
Công văn số 633/TCT-CS	Trường hợp được miễn quyết toán thuế khi giải thể	4
Công văn số 475/TCT-CS	Dự án đầu tư chưa đến 1 năm vẫn được hoàn thuế GTGT	4
Công văn số 7333/CT-TTHT	Cho DNCX thuê bãi đậu xe không được hưởng thuế GTGT 0%	4
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
Công văn số 7724/CT-TTHT	Hỗ trợ ưu đãi thuế khi mở rộng sản xuất sản phẩm công nghiệp	5
Công văn số 532/TCT-CS	Điều kiện hạch toán chi phí phúc lợi	5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN		
Công văn 7040/CT-TNCN	Hướng dẫn thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2018	6
Công văn số 7337/CT-TTHT	Tiền thuê nhà ở nước ngoài vẫn bị tính thuế TNCN tại Việt Nam	6
BẢO HIỂM XÃ HỘI		
Công văn số 679/BHXH-BT	Hướng dẫn lập hồ sơ tham gia BHXH cho người nước ngoài	7
Công văn số 113/QHLĐTL-CSLĐ	Sau ngày 15/12/2018 thời gian thử việc không còn được tính hưởng trợ cấp thôi việc	7

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Ngày 11/03/2019 Bộ Tài chính ban hành Công văn số 2679/BTC-QLG ngày về việc áp dụng một số văn bản hướng dẫn xác định giá trị doanh nghiệp, theo đó:

Khi xác định giá trị doanh nghiệp, nếu là doanh nghiệp không có vốn nhà nước thì thực hiện theo Tiêu chuẩn thẩm định giá số 12 ban hành kèm Thông tư 122/2017/TT-BTC để đảm bảo xác định được chính xác giá trị thị trường của giá trị doanh nghiệp.

Đồng thời, cần áp dụng các phương pháp và cách tiếp cận quy định tại các Tiêu chuẩn thẩm định giá khác, gồm: Tiêu chuẩn thẩm định giá số 01, 02, 03, 04 (ban hành kèm Thông tư 158/2014/TT-BTC); Tiêu chuẩn thẩm định giá số 05, 06, 07 (Thông tư 28/2015/TT-BTC); Tiêu chuẩn thẩm định giá số 08, 09, 10 (Thông tư 126/2015/TT-BTC); Tiêu chuẩn thẩm định giá số 11 (Thông tư 145/2016/TT-BTC); Tiêu chuẩn thẩm định giá số 13 (Thông tư 06/2014/TT-BTC).

Nếu là xác định giá trị doanh nghiệp nhà nước để cổ phần hóa, phải áp dụng phương pháp tài sản quy định tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP và các phương pháp khác quy định tại Tiêu chuẩn thẩm định giá số 12 để đảm bảo xác định chính xác giá thị trường của doanh nghiệp cổ phần hóa.

Nếu cần xác định giá trị doanh nghiệp để thoái vốn nhà nước, phải thực hiện theo quy định về xác định giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nêu tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP, Nghị định 32/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn. Ngoài ra, cần vận dụng thêm Tiêu chuẩn thẩm định giá số 12 để đảm bảo xác định chính xác giá thị trường của doanh nghiệp và của phần vốn nhà nước.

[Download](#)

Ngày 21/02/2019 Chính phủ ban hành Nghị định số 20/2019/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ (LPTB), theo đó:

Đối với tài sản nhập khẩu, giá tính LPTB bao gồm cả thuế nhập khẩu được miễn (nếu có) (điểm 2 khoản 1 Điều 1).

Đối với tài sản mua trả góp, giá tính LPTB là giá trả một lần, không bao gồm lãi trả góp (điểm 5 khoản 1 Điều 1).

Nghị định cũng bổ sung hướng dẫn xác định giá tính LPTB trong trường hợp thuê đất trả tiền một lần mà thời hạn thuê đất nhỏ hơn thời hạn của loại đất quy định tại Bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành (điểm 1 khoản 1 Điều 1).

Đối với ô tô vừa chở người, vừa chở hàng (ô tô pick-up chở hàng) có từ 5 chỗ ngồi trở xuống, mức nộp LPTB lần đầu bằng 60% mức thu đối với ô tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống (điểm a khoản 2 Điều 1).

Tổ chức, cá nhân khi nhận chuyển nhượng dự án để tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hoặc xây dựng nhà để chuyển nhượng thì cũng được miễn LPTB (điểm a khoản 3 Điều 1).

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/4/2019.

[Download](#)



Ngày 29/01/2019 Kiểm toán Nhà nước ban hành Quyết định số 01/2019/QĐ-KTNN về việc ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp, theo đó:

Quyết định hướng dẫn vận dụng phương pháp tiếp cận dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán khi kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) của doanh nghiệp do kiểm toán viên nhà nước thực hiện.

"Mức trọng yếu" đối với tổng thể BCTC doanh nghiệp được hiểu là giá trị tối đa của toàn bộ sai sót trên BCTC hoặc thông tin tài chính được kiểm toán mà kiểm toán viên nhà nước cho rằng từ mức đó trở xuống BCTC có thể bị sai nhưng chưa ảnh hưởng đến quyết định của các đối tượng sử dụng thông tin (Điều 6).

Tùy từng loại hình doanh nghiệp, việc xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTC có thể được lựa chọn từ một hoặc một số chỉ tiêu quan trọng nhất trong các yếu tố của BCTC như: Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế; Tổng doanh thu; Tổng chi phí; Tổng tài sản;... (khoản 1 Điều 6).

Khung tỷ lệ để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTC của doanh nghiệp tham khảo tại điểm d khoản 1 Điều 6 Hướng dẫn này.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

[Download](#)

Ngày 28/02/2019 Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 02/2019/TT-NHNN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, theo đó:

Một trong những điểm mới đáng lưu ý tại Thông tư này là cho phép "doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh và các tổ chức khác không phải pháp nhân" được đứng tên trên tài khoản thanh toán mở tại các ngân hàng.

Quy định cũ tại Điều 11 Thông tư 23/2014/TT-NHNN (sửa đổi tại Thông tư 32/2016/TT-NHNN) chỉ cho phép các doanh nghiệp có tư cách pháp nhân (công ty TNHH, công ty cổ phần,...) được đứng tên trên tài khoản thanh toán. Đối với loại hình doanh nghiệp, tổ chức không có tư cách pháp nhân chưa được phép đứng tên trên thẻ thanh toán.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2019.

Bãi bỏ Thông tư số 32/2016/TT-NHNN ngày 26/12/2016 và Thông tư số 02/2018/TT-NHNN ngày 12/02/2018.

[Download](#)





THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 27/02/2019 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 633/TCT-CS về việc kiểm tra quyết toán thuế, theo đó:

Quy định tại khoản 2, khoản 8 Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC, doanh nghiệp phải khai quyết toán thuế khi giải thể. Cơ quan thuế sẽ kiểm tra quyết toán thuế của doanh nghiệp trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Tuy nhiên, nếu thuộc các trường hợp sau, doanh nghiệp được miễn khai quyết toán thuế khi giải thể:

- Doanh nghiệp nộp thuế theo tỷ lệ % trên doanh thu;
- Kể từ khi đăng ký kinh doanh đến khi giải thể không phát sinh doanh thu, chưa sử dụng hóa đơn;
- Doanh nghiệp nộp thuế theo kê khai, nhưng doanh thu bình quân không quá 1 tỷ/năm và kể từ năm chưa được quyết toán đến thời điểm giải thể doanh nghiệp không bị xử phạt trốn thuế, đồng thời số thuế TNDN đã nộp là cao hơn so với số thuế phải nộp nếu tính theo tỷ lệ.

[Download](#)

Ngày 13/02/2019 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 475/TCT-CS về chính sách thuế, theo đó:

Quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13, dự án đầu tư chỉ cần có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên sẽ được hoàn thuế, không phụ thuộc thời gian đầu tư trên hay dưới 1 năm.

Trường hợp dự án đầu tư của doanh nghiệp có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu trở lên thì được hoàn thuế, bất kể thời gian đầu tư chưa đến 1 năm.

[Download](#)

Ngày 25/02/2019 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 7333/CT-TTHT về đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%, theo đó:

Quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC, "cho thuê kho bãi" thuộc một trong các dịch vụ cung cấp cho DNCX không được hưởng thuế GTGT 0%.

Theo đó, doanh nghiệp nội địa khi cho DNCX thuê đất để làm bãi đậu xe thì không được hưởng thuế GTGT 0%.

Trường hợp doanh nghiệp nội địa cho DNCX thuê đất kèm cơ sở hạ tầng để thực hiện dự án sản xuất xuất khẩu, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC thì được hưởng thuế GTGT 0%.

[Download](#)



THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Ngày 28/02/2019 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 7724/CT-TTHT về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, theo đó:

Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng để sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, nếu đáp ứng một trong các tiêu chí tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC thì dự án mở rộng này được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế theo một trong 2 phương án:

(i) Hưởng ưu đãi theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm cả thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế);

(ii) Áp dụng thời gian miễn, giảm thuế (không được hưởng thuế suất ưu đãi) đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn, giảm thuế áp dụng với dự án đầu tư mới trên địa bàn.

Trường hợp dự án đầu tư mở rộng này được cấp giấy xác nhận là dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thì được miễn thuế 4 năm và giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo. Thời gian miễn, giảm thuế tính từ năm dự án hoàn thành đưa vào sản xuất và có thu nhập chịu thuế (khoản 1 Điều 12 Thông tư 96/2015/TT-BTC).

[Download](#)

Ngày 19/02/2019 Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 532/TCT-CS về chính sách thuế TNDN, theo đó:

Chi phí phúc lợi cho người lao động nếu muốn hạch toán phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Các điều kiện chung quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC;

+ Có chứng từ thanh toán theo quy định;

+ Mức chi theo đúng quy chế của Công ty;

+ Tổng số chi không quá 01 tháng lương bình quân (khoản 2.30 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC).

Các khoản được xem là chi phí phúc lợi bao gồm: chi khám hiếu, hỷ của bản thân và gia đình người lao động; chi nghỉ mát, chi hỗ trợ điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích học tập tốt; chi hỗ trợ tiền tàu, xe về lễ tết... và những khoản chi có tính chất phúc lợi khác.

[Download](#)



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Ngày 22/02/2019 Cục thuế TP Hà Nội ban hành Công văn 7040/CT-TNCN năm 2019 về quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2018 và cấp mã số thuế người phụ thuộc (NPT), theo đó:

Cục thuế TP Hà Nội đề nghị các tổ chức trả thu nhập và cá nhân QTT TNCN lưu ý một số nội dung như sau:

- Đảm bảo 100% người nộp thuế kê khai đầy đủ mã số thuế.
- Các tổ chức không phát sinh chi trả thu nhập thì không phải Quyết toán thuế TNCN, các tổ chức có chi trả thu nhập nhưng không phát sinh thuế TNCN thì vẫn phải thực hiện quyết toán thuế TNCN.

- Trường hợp 01 cá nhân nhận hộ thu nhập chịu thuế cho nhiều cá nhân đề nghị các tổ chức trả thu nhập tách riêng thu nhập chịu thuế của từng cá nhân khi thực hiện kê khai quyết toán thuế TNCN.

- Cá nhân khi có đăng ký và thay đổi thông tin NPT đề nghị thực hiện kê khai theo mẫu 20/ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016.

- Để tránh ùn tắc trong công tác nhận hồ sơ quyết toán thuế năm 2018, đề nghị các tổ chức trả thu nhập và cá nhân nộp hồ sơ QTT TNCN nên nộp hồ sơ quyết toán thuế sớm, tránh nộp hồ sơ dồn vào những ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ QTT TNCN 01/4/2019.

- Đối với các cá nhân có số thuế nộp thừa có yêu cầu hoàn thuế thì nên nộp sau ngày 01/4/2019 vì không phạt khi nộp chậm tờ khai.

[Download](#)

Ngày 25/02/2019 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 7337/CT-TTHT về chính sách thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài, theo đó:

Quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư 92/2015/TT-BTC, tiền thuê nhà, điện nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) trả thay cho người lao động phải khấu trừ thuế TNCN theo số thực trả hộ, nhưng không quá 15% tổng thu nhập chịu thuế.

Quy định này không có sự phân biệt giữa nhà thuê ở Việt Nam hay ở nước ngoài.

Nếu Công ty trả thay tiền thuê nhà ở nước ngoài cho người lao động của mình thì khoản tiền trả thay này phải cộng vào thu nhập chịu thuế và tối đa không quá 15% tổng thu nhập chịu thuế.

[Download](#)

BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ngày 07/03/2019 Bảo hiểm xã hội ban hành Công văn số 679/BHXH-BT về việc hướng dẫn thu BHXH bắt buộc đối với lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam, theo đó:

Công văn hướng dẫn quy trình, biểu mẫu đăng ký tham gia BHXH bắt buộc đối với lao động người nước ngoài.

Các doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài thuộc diện phải đóng BHXH thì lập Tờ khai tham gia BHXH theo mẫu TK1-TS ban hành tại Quyết định 888/QĐ-BHXH ngày 16/7/2018; hồ sơ và các biểu mẫu bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh (kèm theo Công văn này).

Khi kê khai mẫu TK1-TS cần lưu ý:

+ Đối với người nước ngoài đăng ký tham gia BHXH lần đầu, chưa được cấp mã số BHXH thì kê khai các nội dung, thông tin tại các điểm: [01], [02], [03], [04], [07.1], [07.2], [07.3], [07.4], [0.8], [0.9], [13], mục I;

+ Đối với người nước ngoài đã được cấp mã số BHXH thì kê khai các nội dung từ [01] đến [05], mục II;

+ Nếu có thay đổi thông tin (về tên, họ, mã số BHXH, giới tính, quốc tịch,...) thì kê khai các nội dung [01], [02], [03], [04] và [05], mục II.

Việc ghi họ, tên, giới tính, quốc tịch vào các mẫu biểu theo chữ viết phiên âm quốc tế. Trường hợp có hồ sơ kèm theo để thay đổi thông tin được cấp ở nước ngoài thì phải dịch ra Tiếng Việt và chứng thực.

Trường hợp doanh nghiệp vừa sử dụng lao động Việt Nam và lao động nước ngoài thì phải lập thêm mã thứ hai để theo dõi, quản lý thu BHXH riêng đối với người nước ngoài.

[Download](#)

Ngày 27/02/2019 Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 113/QHLĐTL-CSDL về thâm niên tính trợ cấp thôi việc cho người lao động, theo đó:

Quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định 148/2018/NĐ-CP, đối với HĐLĐ có hiệu lực trước ngày Bộ luật lao động 2012 có hiệu lực (1/5/2013) mà trong hợp đồng có thỏa thuận thời gian thử việc thì thâm niên tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc bao gồm cả thời gian thử việc.

Mặt khác, theo điểm a khoản 1 Mục I Thông tư 21/2003/TT-BLĐTBXH áp dụng trong giai đoạn Bộ luật lao động 1994 (sửa đổi năm 2002) có hiệu lực, HĐLĐ phải được giao kết theo mẫu số 1 ban hành tại Thông tư này. Trong đó, thời gian thử việc được quy định tại Điều 1 của HĐLĐ và là một trong những nội dung của HĐLĐ.

Trường hợp HĐLĐ được giao kết và có hiệu lực trước ngày 1/5/2013 thì trong HĐLĐ có bao gồm cả nội dung thỏa thuận về thử việc, vì vậy khi HĐLĐ đó chấm dứt sau ngày Nghị định 148/2018/NĐ-CP có hiệu lực (15/12/2018) thì thâm niên tính trợ cấp thôi việc bao gồm cả thời gian thử việc.

Kể từ ngày 15/12/2018, quy định mới tại Nghị định số 148/2018/NĐ-CP đã loại bỏ thời gian "thử việc" khi tính thâm niên hưởng trợ cấp thôi việc của người lao động.

[Download](#)



TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel 0246.2782.904
Fax 0246.2782.905
Email anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel 0243.7958.705
Fax 0243.7958.677
Email anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Tầng 7, tòa nhà Hải Quân, 05 Lý Tự Trọng, Hoàng Văn Thụ, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel 02253.842.430
Fax 02253.842.433
Email anviet.hp@anvietcpa.com



Ông VŨ BÌNH MINH

Tổng Giám đốc

Tel 0904 347 726
Email minh.vu@anvietcpa.com

Ông TRẦN QUỐC TRỊ

Phó Tổng Giám đốc

Tel 0913 045 117
Email tri.tran@anvietcpa.com

Bà VŨ THỊ HƯƠNG GIANG

Phó Tổng Giám đốc

Tel 0909 866 888
Email giang.vu@anvietcpa.com